

TRƯỜNG THCS SÔNG KHOAI

**PHÂN CÔNG GIẢNG DẠY VÀ CÔNG VIỆC CHO CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN, LAO ĐỘNG
NĂM HỌC 2024 - 2025 (Học kỳ I - Thực hiện từ 05/9/2024) - Lần 1**

TT	Họ và tên	Sinh ngày, tháng, năm	CM trình độ đào tạo	Chức vụ	Nữ	Kiểm nhiệm không trừ giờ	Kiểm nhiệm tính giờ	Phân công giảng dạy năm học 2024-2025	Tổng số tiết	Ghi chú
1	Đỗ Khánh Nhung	04/12/1975	Th.s QLGD; ĐH Tin; CĐ Toán, Lý, Tin	Hiệu trưởng	x	Phụ trách chung; tài chính, nhân sự, CSVC, TBDH...		ND GD địa phương K6 (2);	3	+1
2	Phạm Việt Thanh	26/5/1979	ĐH Văn - Sử	Phó HT		Phụ trách CM, HĐNGLL, HSSV, PCGD, Thư viện...; Ôn HSG sử 9		ND giáo dục địa phương k7 (4);	4	
3	Hoàng Thị Hạnh	05/07/1975	ĐH Toán - Lý -Tin	TTCM	x	PCGD, KĐCL; Ôn HSG Toán 9+6	TTCM (3); CN 9A (4)	Toán 6AC (8); Toán 9A (4); Tin 6A (1);	20	+1
4	Mai Thị Hoàn	29/04/1985	ĐH Lý - CN	PCTCĐ	x	PCGD, KĐCL; Ôn HSG Lý 9 & 8;	PCTCĐ (3); PT (CNTT) (2);	KHTN 9 (Lý: 8t); C.ngệ 7ABC (3); HĐTNHN 8A (3t);	19	
5	Nguyễn Thị Mai Anh	15/11/1977	ĐHSP Toán - Lý - Tin	Giáo viên	x	PCGD, KĐCL; Ôn HSG Toán 7+6	CN 7A (4)	Toán 7AB (8t); Toán 6B (4); HĐTNHN 7A(3)	19	
6	Điệp Thị Thùy Linh	10/25/1990	ĐH Toán; CĐ Lý	Tổ phó		PCGD, KĐCL; Ôn HSG Toán 7+9	Tổ phó (1); CN 7C (4)	Toán 7C;D (8); Toán 9B (4t); HĐTNHN 7C (3)	20	+1
7	Trương Văn Thuận	15/10/1984	ĐH Toán-Tin	Giáo viên		PCGD, KĐCL; Ôn Tin 8+9; phụ trách CLB Tin học trẻ		Toán 8A,C (8 t); Tin 6BC (2) + K7 (4) + K8 (4)+ K9 (2);	20	+1
8	Nguyễn Thị Thoa	12/9/1979	ĐH Kỹ thuật	Giáo viên	x	PCGD, KĐCL; Hướng dẫn Thi KHKT; phụ trách CLB STEM	CN 6A (4)	C.Nghệ K6 (3) + K8 (4) + K9 (4); C.ngệ 7D (1); HĐTN HN6A (3),	19	

9	Vũ Thị Liên	06/02/1988	ĐH Toán - Hóa	Giáo viên	x	PCGD, KĐCL; Ôn HSG Toán 8	TB TTND (2); CN 8B (4)	Toán 8B,D (8); KHTN chủ đề Hóa 8B (4t); HĐTNHN 8B (3t);	21	+2
10	Vũ Đức Tuấn	20/10/1983	ĐH Thể dục	Giáo viên		PCGD, KĐCL; PTLĐ; CLB đá cầu; ôn HSG TD		GDTC 7+8+9; (20);	20	+1
11	Ng. Thị Quỳnh Hương	29/01/1988	ĐH Hóa - Sinh	CTCĐ	x	PCGD, KĐCL; Ôn HSG Hóa 9 & 8;	CTCĐ (3); CN 8C (4)	KHTN 8A,C,D chủ đề Hóa (12t);	19	
12	Vũ Thị Hà	15/09/1989	ĐH Sinh	Giáo viên		PCGD, KĐCL; Ôn HSG Sinh 8 & 9.		KHTN K7 (16t); KHTN 6A (4t);	20	+1
13	Hoàng Thị Kiên	09/09/1990	ĐH Sinh - Thể	Giáo viên	x	PCGD, KĐCL; Hỗ trợ HSKT; Ôn HSG sinh 8 & 9;	CN 6C(4);	GDTC K6 (6); KHTN 6BC (8); HĐTNHN 6C (3)	21	+2
14	Vũ Thị Vân	20/11/1978	ĐH Văn-Sử	TTCM	x	Ôn HSG Văn 9 + 8	TTCM (3); CN 8D (4)	Văn 9A (4) + 8D (4) + 7A (4);	19	
15	Hoàng Hải Yến	29/01/1987	ĐH Văn-Đoàn đội	TPT	x	QLý VS chuyên, trực nhật lớp; HĐTT; Ôn HSG Văn 6	TPT đội (9,5)	Văn 6B, 7B (8); HĐTNHN 9A (3)	20.5	+1,5
16	Trương Thị Hương	10/06/1982	ĐH Văn - Sử	Giáo viên	x	Ôn Văn 9+6	CN 9B (4)	Văn 9B (4); Văn 6AC (8); HĐTNHN 9B (3)	19	
17	Nguyễn Thị Thu Thủy	05/06/1993	ĐH Văn	Giáo viên		Ôn HSG Văn 7	CN 7D (4)	Văn 7CD (8); HĐTNHN 7D,8D (6); GD địa phương 8BD (2t);	20	+1

18	Nguyễn Thị Như Trang	05/7/1975	CĐ Văn-Sử	Giáo viên	x	Ôn Văn 8	CN 8A (4)	Văn 8A;B (8); LS-ĐL (Sử) K8 (8);	20	+1
19	Bùi Thị Phúc	02/5/1988	ĐH Sử	Giáo viên	x	Ôn HSG Sử 8+9		LS-ĐL (Sử) K6 (6); LS-ĐL (Sử) 7 (4); LSĐL (Sử) K9 (2); LS-ĐL (Địa) 6BC (2), 7AB (4); GD địa phương 8C (2t),	19	
20	Nguyễn Thị Thêm	10/8/1996	Ths GDCD	Giáo viên		Ôn HSG GDCD 8+9	CN 6B (4)	GDCD 6,7,8 (11t), 9 (4t); GD địa phương 8A (1t),	20	+1
21	Dương Thị Hiền	17/12/1991.	CĐ Văn - Địa	Giáo viên	x	Ôn HSG Địa 9+8;	UV CĐ (1); TKi HD (2);	Văn 8C (4); LS-ĐL (Địa) K9 (4t); K8 (4); 7BC (4t); LS-ĐL (Địa) 6A (1)	20	+1
22	Nguyễn Thị Lan Anh	30/12/1979	ĐH T.Anh	TPCM	x	Ôn HSG Anh 6+8; PT CLB tiếng Anh	Tổ phó (1)	Anh 9A (3); Anh 8AB (6); Anh 6 (9)	19	
23	Vũ Thị Thủy	21/06/1979	ĐH T.Anh	Giáo viên	x	Ôn HSG Anh 9+7		Anh 9B (3); Anh 7 (12); Anh 8CD (6);	21	+2
24	Đình Công Tuyển	25/10/1980	ĐH Mỹ thuật	Giáo viên		Hd Thi KHKT; Phụ trách CLB MT; Trang trí		NT (MT) K6->9 (13); HĐTNHN 6B, 8C (6);	19	
25	Vũ Duyên Hạnh	16/01/1985	ĐHSP Nhạc	Giáo viên	x	Phụ trách CLB Âm nhạc; VN trong HĐ TT	CN 7B (4)	Nghệ thuật(Nhạc) 6;7;8;9 (13); HĐTNHN 7B (3);	20	+1
26	Trần Hương Thảo	23/12/1998	ĐH Ngữ Văn	Giáo viên	x	Bí thư Đoàn TN;	Nghỉ chế độ đến 30/9/2024			
27	Ng Thị Hải Huyền	30/10/1976	ĐH Kế toán	Kế toán	x	Tổ trưởng tổ VP; Kế toán; Theo dõi tài sản; PCGD, KĐCL				

28	Hoàng Thị Ngọc Liễu	29/10/1973	TC kế toán	VT-TQ	x	Văn thư Lưu trữ-Thủ quỹ-Y tế trường học; phòng tiếp dân; PCGD, KĐCL; QLi VS nước sạch, Nhà VS;	
29	Lại Thị Xoan	06/01/1990	TC TB-TV	TB-TV	x	Thư viện-thiết bị; PCGD, KĐCL	
30	Nguyễn Văn Biễn	19/5/1975		Bảo vệ		Thực hiện theo HĐ ký kết	
31	Đinh Văn Thọ	02/7/1959		Bảo vệ		Thực hiện theo HĐ ký kết	
32	Hoàng Thị Nhuận	26/02/1960		Lao công	x	Thực hiện theo HĐ ký kết	
							+18,5

***Ghi chú: Thiếu 02 GV so với định biên (01 GV Văn - Địa, 01 Toán-Lý);**

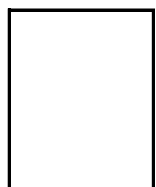
***Thống nhất: Môn KHTN 6+7: 01 GV dạy xuyên suốt; KHTN 8+9: GV dạy theo chủ đề bộ môn; Môn LS-ĐL GV dạy riêng theo phân môn. Chữ đỏ là bộ môn dạy chéo ban;**

Sông Khoai, ngày 30/8/2024

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Khánh Nhung



Môn GD&CD 9 học 2 tiết/tuần do môn GD địa phương 9 chưa học